LƯU TRỮ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng
-:-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 532 /QĐ-UB

Hải Phòng, ngày 13 tháng 4 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp quản lý tổ chức-cán bộ và biên chế hành chính sự nghiệp khu vực Nhà nước

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Nghị định số 135/HĐBT ngày 07/5/1990 của Hội đồng Bộ trưởng và thông tư số 350/TCCP ngày 14/8/1990 của Ban tổ chức-cán bộ của Chính phủ về công tác cán bộ các cơ quan Nhà nước ;

- Căn cứ quyết định số 749/QĐ-TU ngày 04/11/1989 và quyết định số 116/QĐ-TU ngày 17/01/1992 của Ban thường vụ thành ủy Hải phòng về qui chế quản lý tổ chức- quản lý cán bộ ;

Q U Y Ế T Đ Ị N H

A/- VỀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC :

Điều 1 : Trách nhiệm về quyền hạn của UBND thành phố về công tác tổ chức bộ máy :

1- Trình Ban thường vụ thành ủy và các Bộ, có liên quan, sau khi có nghị quyết của Ban thường vụ thành ủy và ý kiến của Bộ liên quan; Ủy ban nhân dân thành phố m quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, bổ sung nhiệm vụ và đổi tên các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố (sở, ban, ủy ban và các tổ chức tương đương) .

2- Trình Ban thường vụ thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và lập tờ trình Hội đồng Bộ trưởng, Hội đồng Nhà nước về việc chia tách, sáp nhập, giải thể và phân vạch địa giới các đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn, huyện, quận, thị xã. Khi có quyết định của cấp trên, tổ chức triển khai thực hiện .

3- Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền để quyết định (theo qui định của Nhà nước) và báo cáo nội dung các quyết định đó với thường trực thành ủy những vấn đề sau đây :

- Đề nghị các Bộ ngành Trung ương việc thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, bổ sung nhiệm vụ và đổi tên các doanh nghiệp Nhà nước (liên hiệp các xí nghiệp, xí nghiệp liên hợp, tổng công ty, công ty, xí nghiệp v.v...); đề nghị

với các Bộ ngành Trung ương cho phép các doanh nghiệp Nhà nước liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế để lập ra các tổ chức kinh tế mới theo luật định hoặc chuyển sang hoạt động theo mô hình quản lý mới. Đối với các doanh nghiệp Nhà nước hạng 1, hạng 2, các doanh nghiệp có tầm quan trọng đặc biệt (khu chế xuất, khu kinh tế đặc biệt). UBND thành phố xin ý kiến thường trực thành ủy trước khi trình các Bộ ngành Trung ương.

- Hướng dẫn mô hình tổ chức các cơ quan chuyên môn (phòng, ban) của UBND huyện, quận, thị xã.

- Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể bổ sung nhiệm vụ và đổi tên các đơn vị sự nghiệp do Nhà nước quản lý (bệnh viện, trung tâm y tế, các đoàn nghệ thuật, các trường chuyên nghiệp và các tổ chức sự nghiệp tương đương khác).

- Cho phép thành lập các hiệp hội sản xuất-kinh doanh, hội quần chúng và nghề nghiệp cấp thành phố theo luật định; cho phép các ban vận động thành lập hội được hoạt động theo đề nghị.

- Cho phép thành lập các công ty và doanh nghiệp tư nhân, các tổ chức kinh tế tập thể theo luật định.

- Cho phép các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Trung ương tỉnh ngoài được đặt trụ sở chi nhánh (đại diện) và đăng ký hoạt động trên địa bàn thành phố theo qui định của Nhà nước.

- Phê chuẩn, ban hành quy chế, điều lệ tổ chức và hoạt động của các sở, các tổ chức sự nghiệp, các doanh nghiệp Nhà nước, các hội, hiệp hội ... do UBND thành phố ra quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập, hoặc với tư cách là cơ quan sáng lập các doanh nghiệp Nhà nước.

Điều 2 : UBND thành phố ủy quyền cho thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố (dưới đây gọi tắt là sở) thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác tổ chức bộ máy sau đây :

1- Chuẩn bị các đề án sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước, sản xuất-kinh doanh sự nghiệp thuộc quyền quản lý Nhà nước trực tiếp của sở (bao gồm việc thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, bổ sung nhiệm vụ và đổi tên, chuyển sang hoạt động theo mô hình quản lý mới: Công ty liên doanh, công ty cổ phần, hội đồng quản trị v.v...) Trình UBND thành phố quyết định hoặc báo cáo các Bộ ngành Trung ương quyết định theo qui định của Nhà nước. Khi có quyết định tổ chức triển khai thực hiện.

2- Quyết định việc thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các phòng, ban trực thuộc sở.

3- Thẩm gia với các huyện, quận, thị xã về tổ chức bộ máy các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc chuyên ngành.

4- Trình để UBND thành phố cho phép các đơn vị kinh tế thuộc quyền quản lý Nhà nước trực tiếp đặt đại diện tại các tỉnh, thành phố khác, gọi cổ phần để mở rộng quy mô sản xuất- kinh doanh .

5- Xác nhận mục tiêu hoạt động của các tổ chức sản xuất kinh doanh (theo chuyên ngành quản lý) thuộc các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh làm cơ sở để UBND thành phố cho phép các tổ chức đó được thành lập và hoạt động theo luật định, Cấp giấy phép hành nghề cho các tổ chức đó sau khi cấp có thẩm quyền quyết định cho phép thành lập .

Điều 3 : UBND thành phố giao cho Ban tổ chức chính quyền thành phố thực hiện các nhiệm vụ về quản lý công tác tổ chức bộ máy sau đây :

1- Giúp UBND thành phố xây dựng đề án tổng thể tổ chức các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố để UBND thành phố trình Ban thường vụ thành ủy, Hội đồng Bộ trưởng quyết định. Có kế hoạch tổ chức thực hiện các đề án đó sau khi được Hội đồng Bộ trưởng phê chuẩn và Ban tổ chức-cán bộ của Chính phủ hướng dẫn .

2- Giúp UBND thành phố chuẩn bị các đề án để trình Ban thường vụ thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và lập tờ trình đề nghị Hội đồng Bộ trưởng, Hội đồng Nhà nước về việc thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể và phân vạch địa giới các đơn vị hành chính : huyện, quận, thị xã, xã, phường, thị trấn. Khi có quyết định của cấp trên, chủ trì tổ chức triển khai, thực hiện .

3- Giúp UBND thành phố chuẩn bị các đề án về tổ chức bộ máy của cơ quan Nhà nước các cấp ở địa phương để UBND thành phố trình Ban thường vụ thành ủy (diện quản lý của Ban thường vụ thành ủy); Dự thảo quyết định của UBND thành phố để thể hóa về mặt Nhà nước các nghị quyết của Ban thường vụ thành ủy về tổ chức bộ máy; kết hợp với các ngành có liên quan tổ chức thực hiện các quyết định về tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân thành phố .

4- Nghiên cứu đề nghị của các sở, huyện, quận, thị xã, trình UBND thành phố xét duyệt quyết định hoặc đề nghị các Bộ ngành Trung ương quyết định các vấn đề về tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, sản xuất-kinh doanh, sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố, huyện, quận, thị xã hoặc thuộc quyền quản lý Nhà nước trực tiếp của các sở ngành .

Đối với các tổ chức kinh tế, sự nghiệp không thuộc quyền quản lý Nhà nước trực tiếp của các sở thì Ban tổ chức chính quyền thành phố tổng hợp ý kiến đề nghị của cơ sở và ý kiến của các sở có liên quan trình UBND thành phố quyết định .

5- Trình UBND thành phố cấp giấy phép thành lập (hoặc giải thể) các hội quần chúng cấp thành phố và tham gia với các ngành quản lý Nhà nước các hội về tổ chức, cán bộ đối với các tổ chức này .

6- Tham mưu để UBND thành phố phê chuẩn quy chế , điều lệ tổ chức và hoạt động của sở, ngành, các tổ chức kinh tế, xã hội thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố .

7- Giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tổ chức-biên chế đối với các đơn vị thuộc Trung ương đóng trên địa bàn thành phố (theo phân cấp) .

Điều 4 : UBND thành phố qui định UBND huyện, quận , thị xã, (dưới đây gọi tắt là huyện) thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác tổ chức bộ may theo phân cấp như sau :

1- Trên cơ sở hướng dẫn của UBND thành phố về mô hình tổ chức bộ may quản lý Nhà nước cấp huyện; UBND huyện chuẩn bị để trình Ban thường vụ huyện ủy , sau khi có nghị quyết của Ban thường vụ huyện ủy, UBND huyện ra quyết định về việc: Thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các phòng ban chuyên môn của UBND huyện .

2- Đối với các tổ chức sự nghiệp trực thuộc UBND huyện (các trường PTCS cấp 1, cấp 2, bổ túc văn hóa, mẫu giáo, nhà trẻ, các trung tâm dạy nghề,...), UBND huyện lập đề án, có ý kiến thống nhất (bằng văn bản) của ngành dọc cấp trên và Ban tổ chức chính quyền thành phố. Sau đó trình Ban thường vụ huyện ủy, sau khi có nghị quyết của Ban thường vụ huyện ủy, UBND huyện ra quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các tổ chức sự nghiệp nói trên. Trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo UBND thành phố quyết định .

3- Căn cứ nghị quyết của Ban thường vụ huyện ủy , Hội đồng nhân dân huyện. UBND huyện trình cấp trên về chia tách, sáp nhập, giải thể thành lập mới và phân vạch địa giới hành chính các xã, phường, thị trấn. Sau khi có quyết định của cấp trên, tổ chức triển khai thực hiện .

Điều 5 : UBND thành phố phân cấp cho các đơn vị sản xuất kinh doanh hạch toán kinh tế độc lập, các đơn vị sự nghiệp, dự toán cấp I (gọi chung là cơ sở) thực hiện công tác quản lý bộ may như sau : Quyết định thành lập, chia tách sáp nhập, giải thể các tổ chức cấu thành của đơn vị cơ sở (Riêng đối với các phòng khám đa khoa khu vực của các trung tâm y tế huyện, quận, thị xã do UBND huyện, quận, thị xã quyết định sau khi có sự thỏa thuận nhất trí của Sở y tế và Ban tổ chức chính quyền thành phố) .

B/- VỀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ:

Điều 6 : Quyền hạn và trách nhiệm của UBND thành phố:

1- Cùng với các cơ quan có liên quan chuẩn bị cơ cấu và nhân sự đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố thuộc các chức danh của các tổ chức Nhà nước để trình Ban thường vụ thành ủy xem xét đưa ra bầu cử tại địa phương.

2- Xét duyệt qui hoạch cán bộ, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với các chức danh cán bộ được phân công trực tiếp quản lý .

3- Ra quyết định thể chế hóa về mặt Nhà nước và triển khai thực hiện quyết định điều cán bộ thuộc các cơ quan Nhà nước do Ban thường vụ và thường trực thành ủy quản lý.

4- Lập thẻ UBND thành phố trực tiếp quản lý các chức danh cán bộ sau đây : (bao gồm các nội dung: nhận xét, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng bố trí sử dụng, đề bạt, điều

động nâng bậc lương, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chính sách cán bộ).

- Tổng giám đốc liên hiệp các xí nghiệp, liên hiệp công ty, xí nghiệp liên hợp, tổng công ty, giám đốc bệnh viện hạng 1, hạng 2.

5- UBND thành phố phân công chủ tịch và các phó chủ tịch thay mặt UBND thành phố quyết định những vấn đề về cán bộ đối với các chức danh sau :

- Phó tổng giám đốc liên hiệp các xí nghiệp, liên hiệp công ty, xí nghiệp liên hợp, tổng công ty.

- Giám đốc và kế toán trưởng các doanh nghiệp Nhà nước, chủ tịch, phó chủ tịch, và các thành viên Hội đồng quản trị, các công ty, xí nghiệp thực hiện mô hình quản lý mới.

- Hiệu trưởng các trường chuyên nghiệp, giám đốc các đoàn nghệ thuật, giám đốc bệnh viện hạng 3 và thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp tương đương khác thuộc thành phố.

- Quyết định mức lương từ 463đ đến 533đ đối với các chức danh cán bộ theo phân cấp và viên chức công tác tại các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp. Đối với các chức danh cán bộ được phân công, khi đề bạt đồng thời có xếp mức lương trên 533đ, UBND thành phố xin ý kiến thường trực thành ủy (bằng văn bản). Sau khi thường trực thành ủy nhất trí UBND thành phố quyết định lương mới cùng với quyết định đề bạt.

Điều 7 : UBND thành phố ủy quyền cho giám đốc các sở thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ sau đây :

1- Giúp Ban thường vụ thành ủy, UBND thành phố quản lý trực tiếp và đề nghị giải quyết chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban thường vụ thành ủy, UBND thành phố quản lý công tác tại đơn vị (ghi tại điều 6).

2- Nghiên cứu, đề xuất cán bộ dự bị trưởng ban, ngành, trực tiếp làm quy hoạch cán bộ dự bị phó ban, ngành trở xuống.

3- Trực tiếp quyết định và quản lý các chức danh trưởng, phó phòng ban thuộc sở, phó giám đốc công ty, xí nghiệp, nông trường, phó hiệu trưởng các trường chuyên nghiệp, phó giám đốc các đoàn nghệ thuật, các bệnh viện, cấp phó các đơn vị sản xuất kinh doanh, sự nghiệp khác tương đương thuộc thành phố. Riêng ngành giáo dục đào tạo, giao cho giám đốc sở trực tiếp quản lý các chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường phổ thông trung học trực thuộc. (Về mức lương: Sở giáo dục-đào tạo quyết định như các sở khác, gồm các bậc từ 390đ đến 455đ).

4- Quản lý cán bộ viên chức thuộc cơ quan sở và quyết định mức lương từ 390đ đến 455đ đối với cán bộ công nhân viên các đơn vị thuộc quyền quản lý Nhà nước trực tiếp. Khi thực hiện chính sách (đề bạt, miễn nhiệm, điều động, xếp lương) đối với trưởng phòng tổ chức, trưởng phòng tài vụ, sở cần có ý kiến thống nhất của Ban tổ chức chính quyền thành phố, Sở tài chính trước khi ra quyết định.

Điều 8 : Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Ban tổ chức chính quyền thành phố một số nhiệm vụ về quản lý cán bộ sau đây :

1- Giúp UBND thành phố quản lý đội ngũ cán bộ thuộc khu vực Nhà nước theo phân cấp, nghiên cứu xây dựng qui hoạch cán bộ, đề án đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ thuộc các chức danh do UBND thành phố quản lý trình UBND thành phố quyết định. Giúp UBND thành phố chuẩn bị những vấn đề về công tác cán bộ của cơ quan Nhà nước để UBND thành phố trình Ban thường vụ thành ủy quyết định (theo phân cấp), tổng hợp ý kiến đề nghị của các sở, ban, ngành, huyện, quận, thị xã làm thủ tục trình UBND thành phố quyết định những vấn đề về chính sách cán bộ đối với các đối tượng trên.

2- Làm các thủ tục theo qui định để các cơ quan quản lý Nhà nước các đơn vị sự nghiệp và sản xuất kinh doanh quyết định tuyển dụng, tiếp nhận hoặc điều động học sinh mới tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; cán bộ viên chức từ tỉnh ngoại về; bộ đội, công an chuyển ngành về các cơ quan quản lý Nhà nước, sự nghiệp, sản xuất kinh doanh thuộc khu vực Nhà nước trên địa bàn Hải phòng (bao gồm cả các cơ quan Trung ương, tỉnh bạn): Thỏa thuận, điều động cán bộ viên chức từ ngoại thành vào nội thành công tác, từ khối dân, đảng sang khối chính quyền (theo các qui định tại quyết định số 468/QĐ-UB ngày 13/5/1988 của UBND thành phố).

Điều 9 : UBND thành phố qui định UBND huyện, quận, thị xã thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác cán bộ như sau :

1- Giúp UBND thành phố quản lý và đề nghị giải quyết chính sách cán bộ đối với các đối tượng cán bộ viên chức thuộc diện UBND thành phố trực tiếp quản lý (ghi tại điều 6) công tác tại địa phương.

2- Tham gia cùng với các cơ quan có liên quan chuẩn bị cơ cấu, nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân thuộc các chức danh của Nhà nước ở địa phương để cử vào Hội đồng nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân huyện, trình Ban thường vụ huyện ủy cho ý kiến để báo cáo cấp trên trước khi đưa ra bầu cử tại địa phương.

3- Các chức danh cán bộ khác UBND các huyện, quận, thị xã căn cứ vào phân cấp của cấp ủy để thực hiện. Đối với các chức danh có liên quan đến cơ ngành chuyên môn của thành phố, khi trao đổi nếu có ý kiến khác nhau giữa huyện, quận, thị xã và ngành dọc cấp trên thì cần cân nhắc kỹ, trường hợp cần thiết thì quyết định theo quan điểm của mình và chịu trách nhiệm về quyết định đó.

Điều 10 : UBND thành phố phân cấp cho chủ trương các đơn vị sản xuất kinh doanh hạch toán kinh tế độc lập, các đơn vị sự nghiệp, dự toán cấp I (gọi chung là cơ sở) thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác cán bộ như sau :

1- Giúp cấp trên quản lý cán bộ và đề nghị những vấn đề về chính sách đối với những đối tượng thuộc diện cấp

trên quản lý trực tiếp hiện công tác tại đơn vị. Lựa, chọn đề xuất cán bộ dự bị cấp trưởng, làm quy hoạch và quản lý cán bộ từ cấp phó trở xuống của đơn vị .

2- Đề nghị cấp trên bổ nhiệm phó giám đốc và các chức vụ tương đương của đơn vị. Trực tiếp quyết định những vấn đề về chính sách cán bộ đối với các đối tượng từ trưởng, phó phòng có mức lương dưới 390đ .

Riêng đối với kế toán trưởng, giám đốc đơn vị đề nghị cơ quan quản lý Nhà nước trực tiếp và Sở tài chính xem xét để trình UBND thành phố bổ nhiệm (có quy chế riêng) .

Khi quyết định những vấn đề về công tác cán bộ, thủ trưởng đơn vị phải lấy ý kiến của cấp ủy đảng cơ sở. Trường hợp cấp ủy đảng cơ sở không thống nhất ý kiến, giám đốc phải nghiên cứu kỹ trước khi quyết định và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình, đối với bí thư cấp ủy, trưởng các đoàn thể ở đơn vị khi quyết định phải được sự nhất trí của cấp ủy và đoàn thể cấp trên trực tiếp .

3- Đối với các đơn vị thực hiện cơ chế thi tuyển giám đốc, các đơn vị liên doanh, các công ty cổ phần, các tổ chức kinh tế tự quản hoạt động theo điều lệ Nhà nước ban hành và có quy định riêng .

4- Đối với liên hiệp các xí nghiệp, liên hiệp công ty, xí nghiệp liên hợp, tổng công ty, việc quyết định giám đốc xí nghiệp thành viên hạch toán kinh tế độc lập do tổng giám đốc đề nghị UBND thành phố quyết định (qua Ban tổ chức chính quyền thành phố tổng hợp) .

C/- PHÂN CẤP QUẢN LÝ BIÊN CHẾ - QUỸ TIỀN LƯƠNG :

Điều 11 : Căn cứ chỉ tiêu biên chế hành chính sự nghiệp của Trung ương phân bổ cho thành phố và chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, mục tiêu hoạt động của các đơn vị hành chính sự nghiệp, UBND thành phố quyết định việc phân bổ chỉ tiêu biên chế và quỹ tiền lương hành chính-sự nghiệp như sau :

1- Trực tiếp giao biên chế, quỹ tiền lương cho từng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố hoặc thuộc quyền quản lý Nhà nước trực tiếp của các sở ngành .

2- Giao biên chế, quỹ tiền lương theo ngành kinh tế-xã hội cho UBND huyện, quận, thị xã .

Điều 12 : Căn cứ biên chế được giao, các cơ quan, sở, ban, ngành thành phố, UBND huyện, quận, thị xã, các đơn vị sự nghiệp bố trí, sử dụng lao động theo đúng quy định của Nhà nước .

- Đối với các đơn vị sự nghiệp gắn thu bù chi chỉ ấn định mức biên chế, không giao quỹ tiền lương, các đơn vị sự nghiệp có thu chưa giao biên chế, còn quỹ tiền lương chi cấp để bù cho số thiếu hụt do mức thu còn thấp so với mức chi.

- Hàng quý các cơ quan, sở, ban, ngành cấp thành phố; UBND huyện, quận, thị xã, các đơn vị sự nghiệp được giao

biên chế phải báo cáo sử dụng biên chế và quỹ tiền lương và đề nghị điều chỉnh biên chế, tiền lương quý sau nếu có sự thay đổi về tổ chức hoặc nhiệm vụ.

Điều 13 : UBND thành phố giao cho Ban tổ chức chính quyền thanh phố thực hiện nhưng nhiệm vụ quan lý biên chế khối hanh chính sự nghiệp như sau :

1- Chủ trì cùng với Sở Tài chính và các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch biên chế-qũi tiền lương hàng năm khối hanh chính sự nghiệp báo cáo UBND thanh phố để trình Trung ương phê duyệt. Khi có chỉ tiêu biên chế tiền lương Trung ương giao, Ban tổ chức chính quyền cùng với các nganh liên quan xây dựng phương an phân bổ chỉ tiêu biên chế-quỹ tiền lương cho các nganh, các cấp, các đơn vị sự nghiệp trình UBND thanh phố phê duyệt.

2- Cùng với Sở Tài chính, Chi cục kho bạc Nhà nước kiểm tra, giam sat việc sử dụng biên chế và quỹ tiền lương của các đơn vị hanh chính - sự nghiệp, theo định kỳ báo cáo kết qủa với UBND thành phố.

3- Được phép điều chỉnh biên chế cho các đơn vị hành chính sự nghiệp khi nhiệm vụ thay đổi, trên cơ sở đảm bảo tổng biên chế được Trung ương giao, Xác nhận báo cáo sử dụng biên chế- quỹ tiền lương của các đơn vị hành chính sự nghiệp để làm cơ sở cấp phat tiền lương và quyết toan quỹ tiền lương theo định kỳ.

D/- TỔ CHỨC THỰC HIỆN :

Điều 14 : Giao cho Ban tổ chức chính quyền thành phố kết hợp với các nganh có liên quan hương dẫn thực hiện quyết định nay.

Điều 15 : Quyết định nay có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trược đây của UBND thanh phố về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ và biên chế hanh chính sự nghiệp trai với quyết định nay nay huy bỏ. Trong qúa trình thực hiện nếu co vấn đề phat sinh ngoai cac qui định tại quyết định nay hoặc vương mắc các cấp, nganh, đơn vị trực thuộc phai bao cao, xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi quyết định./.

NOI NHẬN
- Ban TCCB của CP) để
- TTTU, TT-HĐND-TP) báo cáo
- Các UV-UBND-TP
- Các nganh TP, UBND các H, Q, TX, các đơn vị SN trực thuộc
- Ban TCTU, KTTU (để biết)
- Lưu: VPUB, TCCQ

TM/UBND THANH PHO HAI PHONG
Chủ tịch

ĐAO AN

Tên cơ quan chủ quản

Tên đơn vị

Danh sách cán bộ thuộc biên chế Nhà nước năm 1992

TT	Đơn vị	Kế hoạch 1990	Thực hiện 1991	Số liệu tính đến năm 1992	Ghi chú
1	Sở giáo dục-đào tạo	62	71	55	
2	Sở Y tế	36	40	36	
3	Sở văn hóa thông tin	35	36	34	
4	Sở thể dục-thể thao	16	20	16	
5	Sở thương nghiệp	60	67	60	Trong đó có 35 BC quản lý thị trường.
6	Trọng tài kinh tế	25	23	25	
7	Sở kinh tế đối ngoại	15	15	20	
8	Sở tài chính	75	80	70	Trong đó có 20 BC thanh tr
9	Văn phòng UBND thành phố	66	69	58	
	- Văn phòng	56	58	50	
	- Ban thi đua	10	11	8	
	Ban ngoại vụ	7	6	6	
	Sở tư pháp	27	26	25	
12	Thanh tra Nhà nước	35	34	33	
13	Sở LĐ-TB và xã hội	69	68	55	
14	Cục thống kê	50	50	45	
15	Ban khoa học và kỹ thuật	25	25	23	
16	Ủy ban kế hoạch	50	51	40	
17	Ban tổ chức chính quyền	32	33	30	
18	Sở thủy lợi	28	28	25	
19	Sở công nghiệp	40	40	35	
20	Sở xây dựng	80	80	64	Trong đó có 15 BC phòng quản lý quy hoạch.
21	"				
22	Sở giao thông công chính	60	65	60	Trong đó có 10 BC kiểm tr
23	Sở nông lâm nghiệp	42	40	38	an toàn giao thông.
24	Sở thủy sản	28	33	26	
25	Ban quản lý đất đai	30	30	26	
26	Ban đại diện tại TP-HCM	5	5		Sẽ giải thể.
	Cộng cấp thành	999	1040	907	
1	UBND quận Hồng bàng	85	91	65	
2	UBND quận Ngô quyền	90	93	65	
3	UBND quận Lê chân	85	96	65	
4	Thị xã Đồ sơn	52	48	45	
5	Thị xã Kiến An	60	74	55	
6	Huyện Kiến thụy	85	103	65	
7	Huyện An lão	80	80	60	
8	Huyện Tiên lãng	85	91	65	
9	Huyện Vĩnh bảo	90	95	70	
10	Huyện An hải	85	97	65	
11	Huyện Thủy nguyên	95	96	70	
12	Huyện Cát hải	80	85	65	
	Cộng cấp huyện, quận, thị xã	972	1049	755	
	TỔNG CỘNG	1971	2089	1662	